

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 24-4-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN,
TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm
có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị
Thanh Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Quý.

Bà Hoàng Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung – Thư
ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh
Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố
Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà
Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại hai điểm cầu

(điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn), Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Vy Văn Đ, sinh ngày 27/01/1997 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; số căn cước công dân: 020097008241, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội - Bộ Công an; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vy Sáng B và bà Hoàng Thị S; có vợ là Lương Thị T và có 02 con; tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định số 11/QĐ-TA ngày 27/3/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng (chưa được xóa tiền sự); nhân thân: Tại Bản án số 19/2014/HSST ngày 27/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Trộm cắp tài sản; tại Bản án số 79/2017/HSST ngày 29/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày

15/12/2023, tạm giam từ ngày 18/12/2023 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người chứng kiến:* Ông Triệu Văn D; vắng mặt tại điểm cầu trung tâm.

*** *Tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn có mặt:***

- *Người tiến hành tố tụng:*

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn: Ông Lộc Văn Trung, Kiểm sát viên.

+ Ông Hoàng Duy Khánh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Phùng Việt T, ông Lại Duy L, ông Ngô Đức H, ông Lê Việt A - Cán bộ Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 00 phút, ngày 15/12/2023, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường rẽ vào khu đô thị N, thuộc thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Vy Văn Đ đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong tay trái của Vy Văn Đ

01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng, Vy Văn Đ khai nhận đó là ma túy Heroin. Ngoài ra, còn thu giữ của Vy Văn Đ 02 bơm kim tiêm, 02 ống Novocain chưa qua sử dụng và số tiền 60.000 đồng.

Xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Vy Văn Đ, kết quả Vy Văn Đ dương tính với ma túy Morphin.

Tại Kết luận giám định số 90/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin có khối lượng 0,255 gam (đã trừ bì);

Tại Kết luận giám định số 242/KL-KTHS ngày 23/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra, Vy Văn Đ khai nhận: Vy Văn Đ đã sử dụng ma túy Heroin từ năm 2015 bằng hình thức tiêm chích. Khoảng 11 giờ ngày 15/12/2023, Vy Văn Đ đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông tên là Hoàng Văn H từ thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực đường vào khu đô thị N, thuộc thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Vy Văn Đ đi bộ đến nhờ một người đàn ông đi xe ôm ở gần đó mua hộ 300.000 đồng ma túy được. Người đàn ông đi xe ôm đồng ý và nhận 300.000 đồng rồi điều khiển xe đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho Vy Văn Đ 01

gói nilon màu xanh chứa ma túy Heroin rồi bỏ đi. Vy Văn Đ đi đến hiệu thuốc gần đó mua 02 xi lanh, 02 ống nước Novocain và đang đi bộ tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang.

Người chứng kiến ông Triệu Văn D trình bày: Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực đường rẽ vào khu đô thị N, thuộc thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, ông được lực lượng Công an mời chứng kiến việc khám xét một nam thanh niên tên là Vy Văn Đ, thu giữ trong tay trái của Vy Văn Đ 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ chứa chất bột màu trắng, Vy Văn Đ khai nhận đó là ma túy Heroin mua về để bản thân sử dụng.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKS-MT ngày 26/3/2024, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố Vy Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vy Văn Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vy Văn Đ như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vy Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47, Điều 50 của Bộ luật

Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử phạt bị cáo Vy Văn Đ từ 16 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định, 02 bơm kim tiêm, 02 ống Novocain chưa qua sử dụng; trả lại bị cáo số tiền 60.000 đồng nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến, nhưng người chứng kiến đã có đầy đủ lời khai trong hồ

sơ vụ án, sự vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định tại Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Vy Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định hồi 13 giờ 00 phút ngày 15/12/2023, tại khu vực đường rẽ vào khu đô thị N, thuộc thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Vy Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0,255 gam ma túy Heroin mục đích để sử dụng.

[4] Căn cứ vào Kết luận giám định số 90/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị

cáo Vy Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, đã từng bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đều đã được xóa án tích), có 01 tiền sự về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (chưa được xóa) nên xác định bị cáo có nhân thân xấu.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 05/3/2024 thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong đựng chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, 02 bơm kim tiêm và 02 ống Novocain là vật bị cáo dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị, cần tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 60.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[13] Đối với người đàn ông đi xe ô tô không rõ lai lịch bán ma túy cho bị cáo ngày 15/12/2023 tại khu vực đường vào khu đô thị N, thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không xác định được ai có đặc điểm như bị cáo mô tả, nên chưa xác minh làm rõ được để xử lý. Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý. Đối với anh Hoàng Văn Hội được chở bị cáo đi từ thôn P, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực đường vào khu đô

thị N, thuộc thôn K, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nhưng anh Hoàng Văn Hội chỉ cho bị cáo đi nhờ, không biết bị cáo đi mua ma túy nên xác định không liên quan đến hành vi phạm tội.

[14] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 296, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vy Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vy Văn Đ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy còn lại sau giám định, 02 (hai) bơm kim tiêm và 02 (hai) ống Novocain đều chưa qua sử dụng. Trả lại bị cáo Vy Văn Đ số tiền 60.000 đồng (sáu mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Vy Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Vy Văn Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận: - TAND tỉnh Lạng sơn; - VKSND tỉnh Lạng Sơn; - Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn; - VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn; - Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn; - CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn; - Bị cáo; - Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA Hứa Thị Thanh Xuyên
--	---

**Các Hội thẩm nhân dân
phán - Chủ tọa phiên tòa**

Thẩm

**Nguyễn Xuân Quý
Thị Thanh Xuyên**

Hoàng Thị Xuân

Hứa

